

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 117/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đoàn Quốc V, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Bình, phường Cam Nghĩa, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2007 và được Ủy ban nhân dân phường Cam Nghĩa, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 140, quyển số I/2007 cấp ngày 13/11/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân bắt đầu từ quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, thường xuyên cãi vã và xúc phạm nhau không thể hàn gắn, vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2018 đến nay, anh chị xác định hiện nay không còn tình cảm với nhau nên cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trung tâm hòa giải - đối thoại đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H có 02 con chung tên là: Đoàn Nhật Kim N, sinh ngày 04/4/2008 và Đoàn Trọng N1, sinh ngày 28/01/2012.

Xét: Việc giao con chung cho ai nuôi phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con. Cháu Đoàn Nhật Kim N và cháu Đoàn Trọng N1 còn nhỏ cần có sự quan tâm, chăm sóc chu đáo từ người mẹ, cháu N có đơn nguyện vọng được ở với chị H, hơn nữa giữa anh V và chị H thỏa thuận chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Đoàn Nhật Kim N, sinh ngày 04/4/2008 và cháu Đoàn Trọng N1, sinh ngày 28/01/2012, anh V cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, bình quân mỗi cháu là 1.500.000 đồng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Đoàn Nhật Kim N, sinh ngày 04/4/2008 và cháu Đoàn Trọng N1, sinh ngày 28/01/2012.

Anh Đoàn Quốc V cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H nộp 300.000 đồng tiền lệ phí Dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con” nhưng được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000150 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C. Anh Đoàn Quốc V và chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ.

Quy định: Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Đoàn Quốc V chưa thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh Đoàn Quốc V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. C;
- CC THADS Tp. C;
- UBND phường Cam Nghĩa, Tp C;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Huy